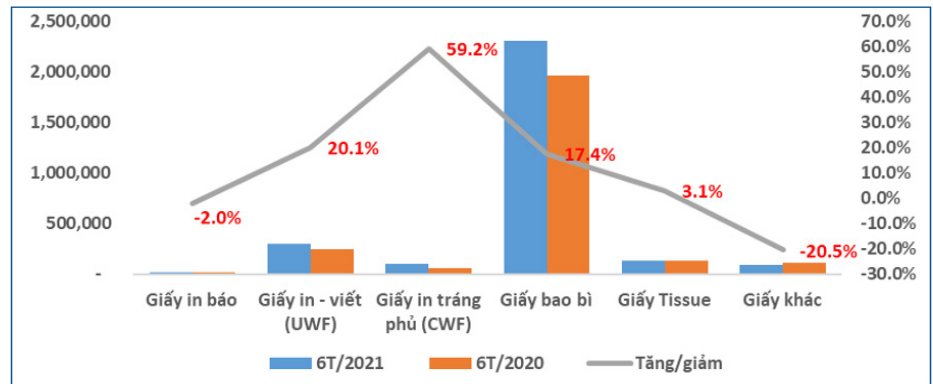


*NGÀNH GIẤY VIỆT NAM*  
**6 THÁNG ĐẦU NĂM & TRIỂN VỌNG  
NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM**

## Sản xuất giấy của Việt Nam

Trong 6 tháng năm 2021, theo số liệu tổng hợp của Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam, tổng sản lượng giấy các loại toàn ngành đạt hơn 2,74 triệu tấn, tăng trưởng 14,0% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020. Trong đó, các loại giấy bao bì, giấy tissue, giấy vàng mã đều đạt mức tăng trưởng khá ấn tượng, duy có giấy in, viết lại suy giảm, cụ thể như sau:

**Giấy bao bì:** Sản phẩm chủ yếu gồm hai loại giấy lớp mặt và lớp sóng, sản lượng ước tính đạt 2,37 triệu tấn, tăng trưởng hơn 15,7% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020. Tuy nhiên, so với 6 tháng cuối năm 2020 chỉ tăng nhẹ 1,8%. Trên thực tế, sản lượng giấy bao bì trong 6 tháng đầu năm 2021 đạt mức tăng trưởng cao hơn là do các dây chuyền mới được đưa vào sản xuất như: KOA Asia -Marubeni, Khôi Nguyên, Tấn Đạt, Toàn Cầu, Tân Huy Kiệt... hay như việc vận hành tối đa công suất của nhà máy Giao Long 2-Đông Hải Bến Tre hay như Thuận An và Chánh Dương. Tuy nhiên, sản lượng trong 6 tháng đầu năm 2021 lại chưa đạt được so với năng lực hiện có của các nhà máy, do thiếu nguyên liệu nhập khẩu, cũng như tình trạng thu gom nguyên liệu nội địa khó khăn trong quý II năm 2021. Ngoài ra, có khoảng 20 doanh nghiệp tại Bắc Ninh



Hình 2. Tiêu dùng giấy của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2021 (Đvt: tấn)

bị đình chỉ sản xuất từ 4,5 – 9 tháng vì yếu tố môi trường trong thời điểm tháng 5 và 6 đã kéo tổng sản lượng giấy bao bì toàn ngành chưa đạt được so với năng lực.

**Giấy in, giấy viết:** Tổng sản lượng ước đạt 140,8 nghìn tấn, giảm 2,3% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020, còn so với 6 tháng cuối năm 2020 giảm đến 7,5%. Sản xuất giảm bởi thời gian đóng máy bảo dưỡng dài ngày của Công ty Cổ phần Giấy An Hòa và điều chỉnh giảm sản xuất hoặc chuyển đổi sản xuất sang giấy khác (kraft) trong hai tháng cuối quý III/2021 của một số công ty nhỏ do thiếu nguyên liệu bột giấy và sự dư cung rất lớn ngoài thị trường do tác động từ dịch covid và nguồn giấy nhập khẩu.

**Giấy tissue:** Sản lượng ước đạt 147,5 nghìn tấn, tăng trưởng khoảng

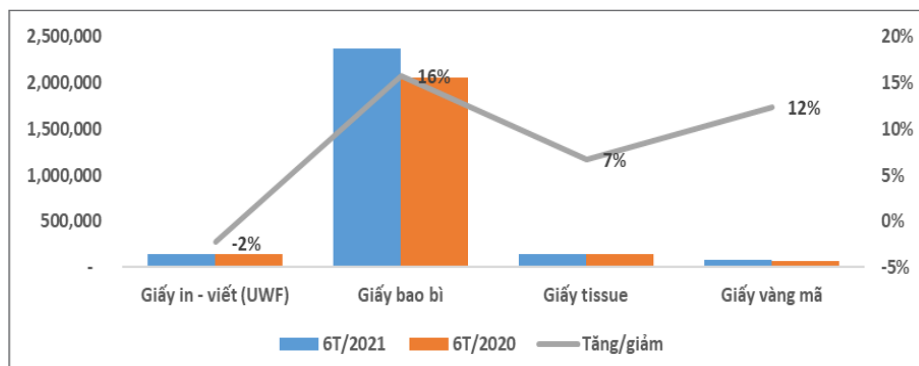
6,7% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020, nhưng so với 6 tháng cuối năm 2020 chỉ tăng khoảng 0,5%. Sản lượng giấy tissue tăng trưởng mạnh chủ yếu là do các doanh nghiệp gia tăng sản xuất nhằm phục vụ cho thị trường xuất khẩu như công ty NTPM, Xương Giang...

**Giấy vàng mã:** Ước tính đạt sản lượng khoảng 80,1 nghìn tấn, tăng trưởng 12,4% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020, tuy nhiên so với 6 tháng cuối năm 2020 lại giảm đến 8,3%.

## Tiêu dùng giấy của Việt Nam

Trong 6 tháng đầu năm 2021, tổng lượng tiêu dùng các loại giấy tại Việt Nam ước tính đạt 2,96 triệu tấn, tăng trưởng 16,4% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020. Nhóm sản phẩm có mức tăng trưởng là giấy bao bì, giấy in và viết, giấy tissue; giảm là giấy in báo, giấy vàng mã.

**Giấy bao bì:** Tổng lượng tiêu dùng đạt hơn 2,3 triệu tấn và tăng trưởng 17,4% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020, so với 6 tháng cuối năm 2020 tăng nhẹ 3,6%. Trong đó, giấy bao bì chủ yếu là giấy lớp mặt và lớp sóng tăng trưởng hơn 13%, giấy bao bì có tráng tăng trưởng khoảng 23% so với cùng kỳ năm trước. Tăng trưởng tiêu thụ giấy bao bì chủ yếu là nhờ các yếu tố sau:



Hình 1. Sản xuất giấy của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2021 (Đvt: tấn)



Một là, mức sử dụng bao bì giấy cho hàng hóa xuất khẩu gia tăng, trong 6 tháng đầu năm 2021 xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam tăng đến 28,4% so với cùng kỳ năm trước;

Hai là, các mặt hàng có nhu cầu sử dụng bao bì giấy nhiều lại chính là các mặt hàng xuất khẩu trọng điểm như: máy tính và linh kiện, điện thoại và linh kiện, hàng dệt may, giày dép, gỗ và sản phẩm từ gỗ...;

Ba là, GDP trong 6 tháng đầu năm 2021 tăng trưởng 5,64%, tiêu dùng cuối cùng trong nước tăng hơn 3% so với cùng kỳ năm trước.

**Giấy in, giấy viết:** Tổng lượng tiêu dùng ước tính đạt 725,4 nghìn tấn và tăng trưởng 28,2% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020, riêng so với 6 tháng cuối năm 2020 mức tăng trưởng đạt tới 19,9%. Trong đó, tiêu dùng giấy in và giấy viết loại không tráng đạt khoảng 303,3 nghìn tấn, tăng trưởng 20,1% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020, so với 6 tháng cuối năm 2020 cũng tăng xấp xỉ 19,6%; đối với giấy in, viết loại có tráng đạt 104,5 nghìn tấn, tăng đến 59,2%. Các yếu tố chính ảnh hưởng đến mức tăng trưởng là:

Một là, trong 4 tháng đầu năm do việc khống chế dịch tốt nên hoạt động sản xuất, kinh doanh và học sinh đến trường ổn định hơn cùng kỳ đầu năm 2020.

Hai là, hoạt động in ấn và xuất bản phẩm nhu cầu tăng và ổn định hơn so với 4 tháng cùng kỳ đầu năm 2020.

Giấy in, viết tăng trưởng mạnh ở dạng cuộn (phôi giấy) trong 4 tháng đầu năm, tuy nhiên khi dịch bùng phát trở lại mạnh mẽ tại các tỉnh thành có nền kinh tế trọng điểm và học sinh nghỉ học sớm hơn dự kiến, khối văn phòng tăng cường làm việc trực tuyến... đã kéo theo nhu cầu tiêu dùng cuối cùng sụt giảm mạnh trong

thời điểm tháng 5 và 6 năm 2021. Việc này đã đẩy dư cung hay sự tồn kho rất lớn tại các đơn vị thương mại, nhà in và gia công sản xuất vở, sổ, sách... vào giai đoạn cuối quý II năm 2021.

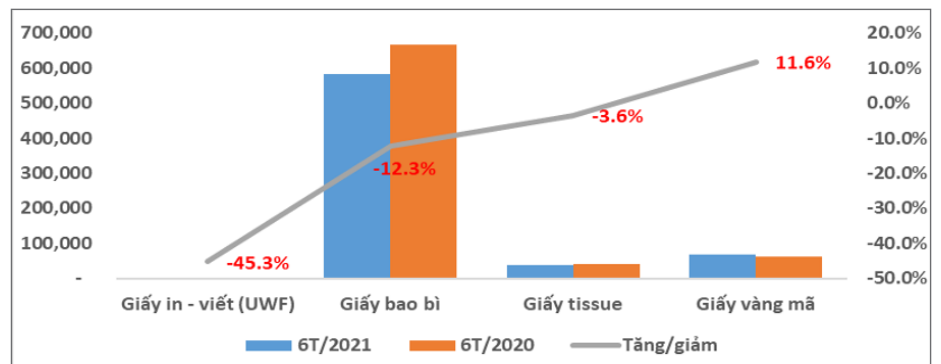
**Giấy tissue:** Tổng lượng tiêu dùng ước tính đạt 133,2 nghìn tấn, tăng trưởng khoảng 3,1% so với cùng kỳ 6T/2021, so với 6 tháng cuối năm 2020 tăng 2,0%. Việc tăng trưởng này chủ yếu là do tăng trưởng tiêu dùng cuối cùng từ hộ gia đình, khu công nghiệp, ngoài ra khối dịch vụ ăn uống và khách sạn có sự tăng trưởng trong 04 tháng đầu năm 2021.

**Giấy vàng mã:** Tổng lượng tiêu dùng ước tính đạt 2.791 tấn, giảm 11,5% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020.

**Giấy khác:** Chủ yếu là các loại giấy đặc biệt, tiêu dùng đạt lượng 91,84 nghìn tấn, giảm 20,5% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020, nhưng so với 6 tháng cuối năm 2020 lại tăng trưởng đến 5,7%. Giảm chủ yếu là các loại giấy cacbonless, giấy in nhiệt, giấy MG kraft...

## Xuất nhập khẩu

**Xuất khẩu:** Tổng khối lượng xuất khẩu đạt 692,7 nghìn tấn, giảm 10,7% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020. Trong đó, giấy bao bì lớp mặt và lớp



Hình 3. Xuất khẩu giấy của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2021 (Đvt: tấn)



sống xuất đạt 585,3 nghìn tấn, giảm 12,3%; giấy tissue xuất khẩu đạt 39,58 nghìn tấn, giảm 3,6%; giấy in – viết xuất khẩu đạt 1.135 tấn, giảm 45,3%; riêng giấy vàng mã xuất khẩu đạt 68,46 nghìn tấn và đạt mức tăng trưởng 11,6% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020. Giảm xuất khẩu giấy bao bì, giấy tissue chủ yếu ở các thị trường Bắc Mỹ, Châu Âu, Trung Đông và một số quốc gia Đông Nam Á là do thiếu container rỗng, cước phí vận chuyển đường biển tăng cao. Tuy nhiên, đối với thị trường xuất khẩu trọng điểm là Trung Quốc cũng có sụt giảm nhẹ, không đáng kể.

**Nhập khẩu:** Tổng lượng nhập khẩu đạt hơn 1,19 triệu tấn, tăng trưởng đến 24,3% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020. Tăng trưởng mạnh là các sản phẩm giấy in, giấy viết và giấy bao bì, trong khi đó các loại giấy tissue, giấy in báo, giấy đặc biệt lại giảm. Cụ thể từng loại giấy như sau:

Giấy bao bì, tổng lượng nhập đạt 795,4 nghìn tấn, tăng trưởng 26,4%, tương ứng với lượng tăng 165,9 nghìn tấn so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020. Nhập khẩu tăng đối với một số sản phẩm giấy bao bì lớp mặt, giấy kraft, giấy duplex, giấy ivory-board. Riêng giấy bao bì có tráng nhập khẩu trong 6 tháng đầu năm 2021 ước đạt 340 nghìn tấn, tăng trưởng hơn 23% so với cùng kỳ năm 2020.

Giấy in, viết loại không tráng, tổng lượng nhập đạt 168,2 nghìn tấn, tăng trưởng đến 63,4%, tương ứng với lượng tăng 65,18 nghìn tấn so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020, so với 6 tháng cuối năm 2020 tăng trưởng 41,1%, tương ứng với lượng tăng 48,96 nghìn tấn.

Giấy in, viết loại có tráng, tổng lượng nhập đạt 104,5 nghìn tấn, tăng trưởng đến 66,6%, tương ứng với lượng tăng 41,77 nghìn tấn so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020, so với 6 tháng cuối năm 2020 tăng trưởng 41,1%, tương ứng với lượng tăng 18,4 nghìn tấn.

Giấy tissue, tổng lượng nhập khẩu đạt 21,58 nghìn tấn, giảm 7,0%, tương ứng với lượng giảm 1.627 tấn so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020, còn so với 6 tháng cuối năm 2020 lại tăng trưởng đến 25,8%, tương ứng với

lượng tăng 4.423 tấn.

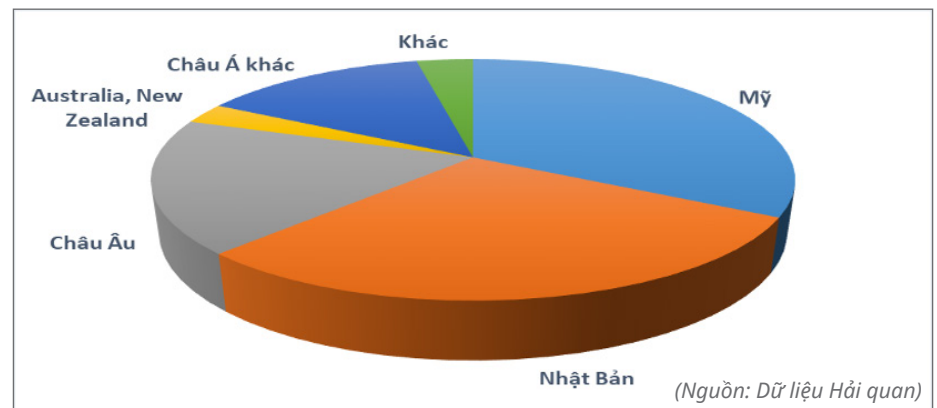
Giấy khác, chủ yếu là các loại giấy đặc biệt với tổng lượng nhập khẩu đạt 91,4 nghìn tấn và giảm 28,8% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020, tuy nhiên so với 6 tháng cuối năm 2020 lại tăng 5,7%.

## Nguyên liệu sản xuất

### Giấy thu hồi (giấy phế liệu) nhập khẩu

Theo số liệu thống kê ước đạt 1,48 triệu tấn, tăng 15,2% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020, tổng giá trị nhập khẩu đạt 348,37 triệu USD, mức giá trung bình là 235,4 USD/tấn.

Nguồn cung giấy thu hồi cho thị trường Việt Nam, Mỹ chiếm vị trí số một với lượng cung 485,9 nghìn tấn và chiếm tỷ trọng 32,8%, kế đến là Nhật Bản với lượng cung 435,9 nghìn tấn và chiếm tỷ trọng 29,5%, tiếp theo là các quốc gia từ châu Âu với lượng cung 266,7 nghìn tấn và chiếm tỷ trọng 18%, ở vị trí thứ tư là các quốc gia ở châu Á với lượng cung 201,5 nghìn tấn và chiếm tỷ trọng 13,5%, châu Đại Dương có Australia và New Zealand với lượng cung 40,69 nghìn tấn, còn lại là các quốc gia đến từ Nam Mỹ và châu Phi với lượng cung 50,11 nghìn tấn (Hình 4)



Hình 4. Nhập khẩu giấy phế liệu của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2021



trước; Chile với lượng cung 16,48 nghìn tấn và chiếm tỷ trọng 7,7%, mức giá trung bình 600 USD/tấn; Thái Lan với lượng cung 11,21 nghìn tấn và chiếm tỷ trọng 5,3%, mức giá trung bình 618 USD/tấn, là thị trường cung tăng trưởng mạnh đến gần 200% so với cùng kỳ năm trước (Hình 5).

## Diễn biến giá nguyên liệu và giấy tại châu Á

**Giá nguyên liệu:** Giấy thu hồi (phế liệu giấy) và bột giấy đều thiết lập mức giá đỉnh cao nhất trong vòng hơn 10 năm qua, đặc biệt là OCC và bột giấy tẩy trắng gỗ mềm phương bắc (NBSKP), bột giấy gỗ mềm chưa tẩy trắng (UKP). Cụ thể như sau:

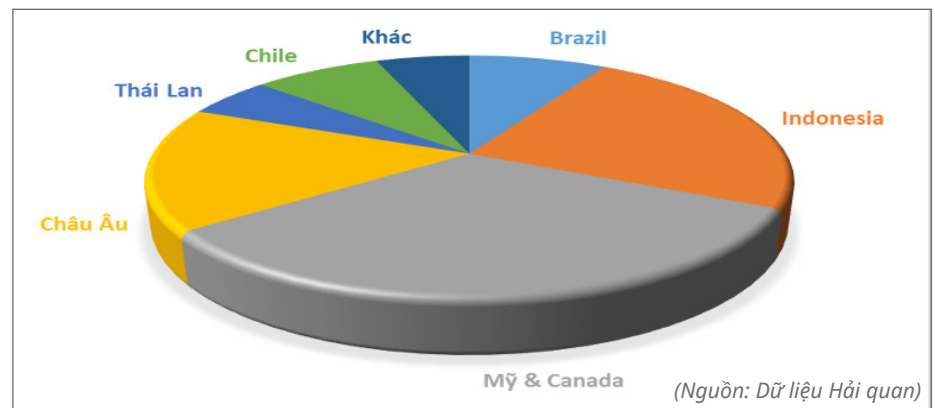
Giấy thu hồi, OCC11 của Mỹ thời điểm tháng 4/2021 thiết lập ở mức cao 298 USD/tấn, còn OCC 95/10 của châu Âu ở mức 293 USD/tấn, sau đó đến giữa tháng 5/2021 giá có xu hướng giảm 18 – 33 USD/tấn (6,0 – 11,3%). Tuy nhiên, bước sang tháng 6/2021 giá đã thiết lập mức đỉnh cao mới của thế giới trong vòng gần 20 năm qua, OCC11 của Mỹ đạt mức 303 USD/tấn, tăng 26,3% (63 USD/tấn) so với tháng 01/2021, so với cùng kỳ tháng 6/2020 tăng đến 93% (143 USD/tấn); OCC 95/10 của châu Âu ở mức 285 USD/tấn,

## Bột giấy nhập khẩu

Tổng lượng bột giấy nhập khẩu các loại trong 6 tháng đầu năm 2021 ước tính đạt 213 nghìn tấn, giảm 9,2% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2020. Tổng giá trị nhập đạt 130,98 triệu USD, mức giá trung bình nhập đạt 615 USD/tấn.

Nguồn cung bột giấy, ở vị trí số một là Mỹ và Canada với lượng cung 69,59 nghìn tấn và chiếm tỷ trọng 32,7%, mức giá trung bình 607 USD/tấn; kế đến là Indonesia với lượng cung 50,82 nghìn tấn và chiếm tỷ trọng 23,9%, mức giá trung bình 501 USD/tấn và đây là thị trường cung có tốc độ tăng trưởng mạnh nhất so với cùng kỳ năm trước; tiếp theo là các quốc gia châu Âu với lượng cung 35,17 nghìn tấn và

chiếm tỷ trọng 16,5%, mức giá trung bình 634 USD/tấn; Brazil với lượng cung 17,69 nghìn tấn và chiếm tỷ trọng 8,3%, mức giá trung bình 495 USD/tấn và đây là thị trường cung giảm tăng trưởng hơn 50% so với cùng kỳ năm

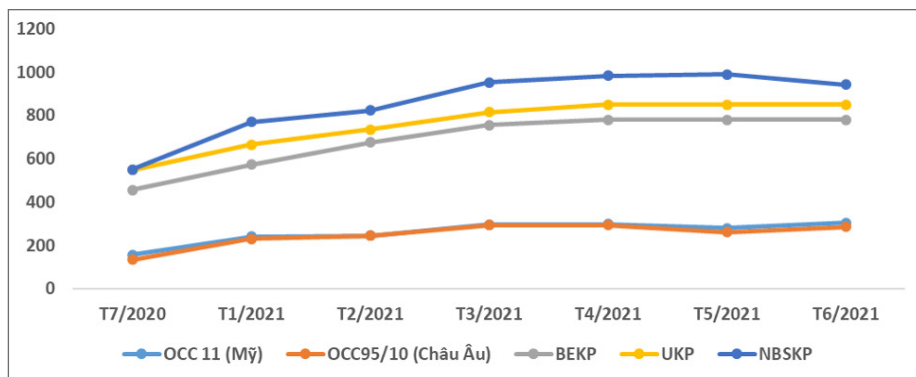


Hình 5. Nhập khẩu bột giấy của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2021

tăng 23,9% (55 USD/tấn) so với tháng 01/2021, so với cùng kỳ tháng 6/2020 tăng 114,3% (152 USD/tấn).

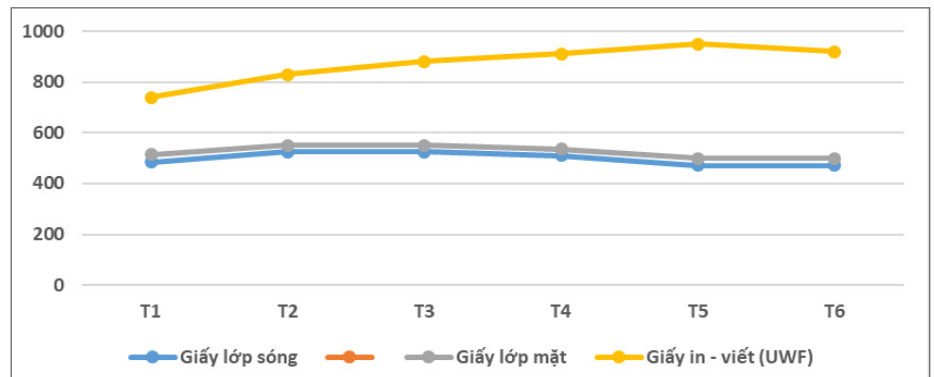
Bột giấy, bột giấy tẩy trắng gỗ bạch đàn (BEKP) vào thời điểm tháng 4/2021 thiết lập ở mức cao 780 USD/tấn, tăng 36,1% (207 USD/tấn) so với tháng 01/2021, so với cùng kỳ tháng 6/2020 tăng đến 71,4% (325 USD/tấn) và giá duy trì đến tháng 6/2021. Bột giấy gỗ mềm chưa tẩy trắng (UKP) thời điểm tháng 4/2021 thiết lập ở mức giá cao 850 USD/tấn, tăng 27,8% (185 USD/tấn) so với tháng 01/2021, tăng đến 55,1% (302 USD/tấn) so với cùng kỳ tháng 6/2020. Đối với bột giấy tẩy trắng gỗ mềm phương bắc (NBSKP) thời điểm tháng 5/2021 thiết lập ở mức cao 988 USD/tấn, tăng 28,3% so với tháng 01/2021, sau đó bước sang tháng 6/2021 ở mức 942 USD/tấn và giảm 46 USD/tấn (4,7%).

**Xu hướng nguyên liệu:** Khi bước vào mùa hè, sử dụng bột giấy cho sản xuất giấy in, viết và giấy tissue giảm, nên nhu cầu tiêu thụ bột giấy tại châu Á trong quý III năm 2021 bắt đầu giảm, nên giá bột giấy các loại có dấu hiệu giảm 30 – 80 USD/tấn, tùy từng loại. Trong khi đó, giá giấy thu hồi (phế liệu giấy) lại ổn định và có xu hướng đi ngang.



(Nguồn: RISI, 12/07/2021)

**Hình 6. Giá giấy thu hồi và bột giấy tại Đông Nam Á trong 6 tháng đầu năm 2021 (Đvt: USD/tấn)**



(Nguồn: RISI, 12/07/2021)

**Hình 7. Giá một số loại giấy tại Đông Nam Á trong 6 tháng đầu năm 2021 (Đvt: USD/tấn)**

**Giá giấy các loại:** Những tháng đầu năm 2021, giá nhiều loại giấy tại châu Á đã biến động tăng mạnh và liên tục, đặc biệt là các loại giấy bao bì vào tháng 4/2021 thiết lập mức giá cao nhất trong vòng hơn 10 năm qua, tuy nhiên bắt đầu vào thời điểm giữa tháng 5/2021 giá bắt đầu đi xuống.

Giấy bìa ngà (Ivory board) cao cấp, tại thời điểm tháng 4/2021 giao dịch tại châu Á đã thiết lập ở mức giá 1.635 USD/tấn (37,49 triệu đồng/tấn), đến cuối tháng 6/2021 giảm xuống còn ở mức 1.202 USD/tấn (27,56 triệu đồng/tấn), đã giảm 26,5% (9,93 triệu đồng/tấn) so với tháng 4/2021, tuy nhiên so với cùng kỳ tháng 6/2020 vẫn tăng 15,6%.

Giấy bìa duplex có tráng lưng xám thời điểm tháng 4/2021 mức giá đạt đỉnh 730 USD/tấn (16,74 triệu đồng/tấn), tuy nhiên đến cuối tháng 5 đã giảm khoảng 20 – 30 USD/tấn, tương đương mức 700 USD/tấn.

Giấy bao bì lớp mặt (testliner), thời điểm tháng 4/2021 giao dịch tại châu Á, đạt mức giá 600 USD/tấn (13,78 triệu đồng/tấn), tuy nhiên đến cuối tháng 5/2021 đã giảm 30 USD/tấn, tương ứng giảm 5,0% (0,688 triệu đồng/tấn).

Giấy lớp sóng (medium) tháng 4/2021 giao dịch ở mức cao nhất là 580 USD/tấn và đến cuối tháng 5/2021 cũng giảm 30 USD/tấn.

Giấy in - viết loại không tráng từ bột giấy hóa học (UWF), thời điểm tháng 5/2021 giao dịch tại Đông Nam Á đạt mức cao nhất là 950 USD/tấn (21,78 triệu đồng/tấn), tuy nhiên đến cuối tháng 6 giá đã giảm nhẹ 30 USD/tấn (-3,1%).

### Triển vọng và dự báo trong 6 tháng cuối năm 2021

Mặc dù chiến dịch tiêm chủng vaccine trên thế giới đang được thúc đẩy cấp tốc, nhưng trong bối cảnh các biến thể mới của virus có tốc độ lây lan nhanh và rộng đã gây ra rất nhiều khó khăn cho sự phục hồi kinh tế của



thế giới. Theo nhiều chuyên gia, sự phục hồi kinh tế trong 6 tháng cuối năm 2021 diễn ra không đồng đều, sự tăng trưởng phục hồi tại Bắc Mỹ và châu Âu tốt hơn châu Á và châu Phi. Ngoài ra, việc thiếu container rỗng, cước vận chuyển tàu biển và chi phí logistics vẫn có dấu hiệu tăng, những khó khăn này dự báo vẫn còn kéo dài đến năm sau. Như vậy, việc dự báo tình hình thị trường sẽ trở nên rất khó khăn và khó lường hơn. Trên cơ sở thu thập, tổng hợp thông tin và phân tích số liệu, VPPA đưa ra một số nhận định và dự báo nhằm cung cấp cho bạn đọc khái quát và chủ động các phương án, giải pháp cho hoạt động sản xuất và kinh doanh.

**Giấy thu phôi (giấy phế liệu):** Nguồn cung vẫn thắt chặt, đơn hàng bị giao chậm trễ, giá có thể giảm trong giữa quý III nhưng có thể lại tăng trở lại vào quý IV năm 2021. Các nguyên nhân chính ảnh hưởng là:

Một là, tỷ lệ thu gom vẫn khó khăn tại Châu Âu, Bắc Mỹ và các quốc gia khác: bởi dịch vẫn bùng phát bất cứ khi nào, không có lực lượng lao động thu gom và phân loại, nhu cầu sử

dụng tăng không quá cao nên tỷ lệ thu gom sẽ thấp;

Hai là, sản xuất giấy bao bì của các nhà máy tại Châu Âu và Bắc Mỹ đã tăng bình quân 8-15% trong 06 tháng đầu năm 2021, nên nguyên liệu giấy thu hồi tại khu vực này sẽ được ưu tiên cho sử dụng nội địa. Ngoài ra, trong 6 tháng cuối năm 2021, theo dự kiến sẽ có một số nhà máy mới tại khu vực này, sản xuất giấy bao bì từ nguyên liệu giấy thu hồi sẽ được đưa vào sản xuất;

Ba là, việc thiếu hụt lao động là các thủy thủ (do nhiễm covid) có tay nghề, thiếu container rỗng vẫn trầm trọng, vận chuyển đường biển vẫn đang ưu tiên cho các hàng hóa có giá trị cao (hơn rất nhiều so với vận chuyển giấy phế liệu);

Bốn là, dự báo là việc sản xuất và tiêu dùng giấy bao bì tại các quốc gia nhập khẩu giấy thu hồi lớn như: Ấn Độ, Indonesia, Thái Lan, Việt Nam, Malaysia... có khả năng sẽ tăng trưởng trở lại vào quý IV năm 2021 (căn cứ tình hình dịch hiện nay), khi đó nhu cầu nguyên liệu lại sẽ tăng cao hơn, tạo nên áp lực về nguồn cung. Đặc

biệt, tỷ lệ và lượng thu gom nội địa của các quốc gia này giảm mạnh, nên nguyên liệu cho sản xuất chủ yếu sẽ là nguồn nhập khẩu;

Năm là, ảnh hưởng nặng bởi dịch từ thời điểm tháng 4/2021 tại miền Bắc và hiện nay lại bùng phát mạnh tại các tỉnh phía Nam, miền Trung dự báo có thể sẽ kéo dài đến hết quý III năm 2021. Nhu cầu tiêu dùng giấy bao bì xuống thấp sẽ kéo tỷ lệ thu gom giảm theo, ngoài ra việc giãn cách xã hội dài ngày tại các tỉnh thành trọng điểm về kinh tế (Bình Dương, Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Vũng Tàu...) sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động thu gom.

**Bột giấy:** Trong quý III năm 2021, nguồn cung bột giấy ổn định và có dấu hiệu dư cung nhẹ, nhưng có thể sẽ thiếu hụt trở lại vào quý IV năm 2021. Dự báo, giá bột giấy các loại sẽ giảm khoảng 50 – 80 USD/tấn trong quý III năm 2021, đặc biệt là bột giấy từ gỗ mềm giảm sâu hơn nhưng có thể sẽ



tăng trở lại 30 – 80 USD/tấn vào giữa quý IV năm 2021. Các nguyên nhân chính quyết định đến việc này là:

Một là, nhu cầu tiêu dùng bột giấy trong quý III năm 2021 trên thế giới đang diễn biến trái ngược nhau. Tại Bắc Mỹ, Châu Âu và Nam Mỹ mức tiêu thụ đang tăng trở lại nhưng tại Châu Á, Châu Úc và Châu Phi lại suy giảm mạnh;

Hai là, tại Châu Á nhu cầu sử dụng bột giấy thương phẩm chiếm tỷ trọng đến gần 75% của thế giới, đặc biệt là Trung Quốc chiếm hơn 50%, bước vào quý III năm 2021 là mùa hè nên nhu cầu về bột giấy giảm do thời điểm chính vụ sản xuất và tiêu dùng của giấy in, viết đã hết; đối với giấy tissue giảm mạnh nhu cầu ở khối thương mại do ảnh hưởng dịch covid, tồn kho tăng cao do dư cung;

Ba là, nguồn cung bột giấy có thể không đáp ứng được nhu cầu vào

quý IV năm 2021: do sản xuất và tiêu dùng giấy in, viết và giấy tissue, giấy đặc biệt gia tăng trở lại, kể cả các loại giấy bao bì. Ngoài ra, các nhà máy sản xuất lớn bột giấy tại Nam Mỹ và Bắc Mỹ lại lập kế hoạch ngừng sản xuất và bảo dưỡng máy vào quý IV năm 2021, cũng như một số nguồn cung bị cắt giảm từ APP Indonesia, Klabin... khoảng 0,3 triệu tấn, sử dụng cho tích hợp sản xuất giấy của chính các công ty này;

Bốn là, thực trạng thiếu container rỗng và cước vận chuyển đường biển vẫn tăng cao, các đơn hàng sẽ bị giao hàng chậm trễ hơn nữa vào quý IV năm 2021;

Năm là, yếu tố thời tiết (nhiệt độ tăng cao kỷ lục) đang ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động khai thác gỗ cho sản xuất bột giấy tại Mỹ và Canada trong quý III năm 2021, trong khi đó nhu cầu về gỗ cho ngành xây dựng thay thế vật liệu gây hiệu ứng nhà



kính tại châu Âu, Bắc Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc đang tăng rất cao...

**Tiêu dùng:** Sụt giảm mạnh ở quý III năm 2021, đặc biệt là khu vực miền Nam và miền Trung: Tâm dịch Covid-19 đang xảy ra tại các tỉnh thành có khu công nghiệp và kinh tế trọng điểm của cả nước.

**Xuất khẩu:** Xuất khẩu giấy bao bì dự báo sẽ tiếp tục giảm sút trong 6 tháng cuối năm 2021, thị trường trọng điểm là Trung Quốc không như mong đợi trong quý III nhưng có thể tăng đột biến vào quý IV năm 2021, là do một số nguyên nhân sau:

Một là, do ảnh hưởng của việc thiếu hụt container, cước phí vận chuyển đường biển tăng cao nên các thị trường xuất khẩu như châu Âu, Bắc Mỹ, châu Đại Dương và khu vực Trung Đông sẽ bị thu hẹp; Hai là, thị trường xuất khẩu sang các nước như Malaysia, Indonesia, Thái Lan, Campuchia, Ấn Độ giảm mạnh trong quý III năm 2021. Ba là, áp lực tăng về chi phí nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, hoá chất, thiết bị, sửa chữa và bảo dưỡng..., dẫn đến giá thành cao sẽ khó khăn trong cạnh tranh với các quốc gia khác trong khu vực.





**Nhập khẩu:** Nhập khẩu giấy từ nước ngoài sẽ tăng mạnh trong 6 tháng cuối năm 2021, đặc biệt là quý III năm 2021. Các sản phẩm như giấy lớp mặt (testliner) và giấy lớp sóng (medium) nhập vào thị trường khu vực miền Trung, miền Bắc sẽ tăng mạnh từ Lào bởi công ty Sunpaper (đây cũng là công ty sẽ gia tăng thu hút và nhập khẩu giấy thu hồi từ các tỉnh miền trung Việt Nam, nhất là Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị, có khả năng sẽ gây nên khó khăn và thiếu hụt nguyên liệu cho các công ty sản xuất tại khu vực miền Trung).

Nhập khẩu giấy in, viết gia tăng mạnh tại thị trường miền Bắc và miền Nam bởi các công ty đến từ Indonesia, Trung Quốc và Thái Lan. Tồn kho và

dư thừa nguồn cung giấy in, viết tại các nước này tăng cao, do nhu cầu nội địa của họ giảm mạnh từ cuối quý II/2021, nên họ sẽ đẩy mạnh xuất khẩu sang các nước bên cạnh.

Nhập khẩu giấy tissue cũng sẽ gia tăng mạnh vào thị trường miền Nam và miền Bắc bởi các công ty đến từ Indonesia và Trung Quốc.

Trên đây là một số số liệu thống kê và nhận định tình hình thị trường của Ngành Công nghiệp giấy Việt Nam, Ban biên tập cố gắng cung cấp tới bạn đọc, nhằm giúp bạn đọc có thể tham khảo và đối chiếu, đưa ra các quyết định phù hợp, đúng đắn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp./.

**BBT VPPA**



## INDONESIA CHÍNH THỨC QUY ĐỊNH HẠN MỨC TẠP CHẤT 2% CHO GIẤY PHẾ LIỆU NHẬP KHẨU

Ngày 16/7, Viện Công nghiệp Tái chế Phế liệu (ISRI) ra thông báo chính thức, Chính phủ Indonesia sẽ chỉ cấp giấy phép nhập khẩu các loại nguyên liệu tái chế với hạn mức tạp chất tối đa 2%, trong đó có cả giấy phế liệu nhập khẩu.

Năm 2019, chính phủ Indonesia đã ban hành quy định mức tạp chất là 2%, nhưng sau đó lại thay đổi và áp dụng mức tạp chất 0,5% đối với giấy phế liệu nhập khẩu trong hai năm qua.

Nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất từ nguyên liệu là giấy phế liệu nhập khẩu và phù hợp với quy định của thế giới và các nước trong khu vực, ISRI đã đề xuất và nỗ lực vận động để Chính phủ Indonesia chấp thuận thay đổi và ban hành hạn mức tạp chất 2%. Dự kiến quy định hạn mức tạp chất 2% sẽ chính thức ban hành trở lại từ tháng 9/2021.

Năm 2020, Bộ Thương mại Indonesia đã ban hành quy định về việc nhập khẩu nguyên liệu sản xuất sử dụng để tái chế, trong đó mức tạp chất không được vượt quá 2% và phải được kiểm định tại nước xuất khẩu trước khi xếp hàng để chở về Indonesia. Tuy nhiên để giám sát việc thực thi của các nhà nhập khẩu, cơ quan hải quan Indonesia còn tiến hành kiểm tra lại trước khi thông quan và dỡ hàng cho các nhà nhập khẩu.

Hiện nay, do ảnh hưởng của dịch covid-19, bế tắc trong vận chuyển tàu biển, cước phí tăng đột biến, các doanh nghiệp ngành công nghiệp giấy Indonesia đang gặp rất nhiều khó khăn, với việc ban hành quy định mới, trở lại với mức tạp chất cho giấy phế liệu nhập khẩu là 2%, sẽ tạo thuận lợi cho các nhà nhập khẩu. Trong khi đó, thị trường nhập khẩu giấy phế liệu tại Đông Nam Á đang cạnh tranh rất mạnh mẽ.

Tại khu vực Đông Nam Á, một số quốc gia đang rất mong muốn ban hành quy định cấm nhập khẩu giấy loại hỗn hợp (mixed paper) và kèm với đó là giảm chỉ tiêu hạn mức tạp chất. Tuy nhiên, thị trường đang rất cạnh tranh, nguồn nguyên liệu sản xuất chủ yếu phụ thuộc vào nhập khẩu, nên việc ban hành các quy định mới đang được các nhà chức trách các nước này cân nhắc, căn cứ trên quy mô nền kinh tế và trình độ công nghệ sản xuất của từng nước để đưa ra lộ trình phù hợp.

Chính phủ Indonesia cũng đang xem xét và dự kiến ban hành việc cấm các nhà nhập khẩu trung gian, chỉ cấp phép cho các nhà sản xuất, trực tiếp nhập khẩu giấy phế liệu để làm nguyên liệu sản xuất và cấp phép theo công suất đăng ký của nhà máy./.

**Theo PaperAge**